**NỘI DUNG QUY TRÌNH: SANG TÊN CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC TỈNH** **TẠI CÔNG AN (CẤP HUYỆN)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.1. Cơ sở pháp lý** | | | | | | |
| + Luật Giao thông đường bộ năm 2008;  + Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;  + Thông tư số 59/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về quy định công tác nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông;  + Thông tư 229/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. | | | | | | |
| **1.2. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính** | | | | | | |
| Công an cấp huyện tổ chức đăng ký sang tên cho tổ chức, cá nhân khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho các loại xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện, xe có kết cấu tương tự xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện. | | | | | | |
| **1.2** | **Thành phần hồ sơ** | | | | **Bản chính** | **Bản sao** |
| 1 | Giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe (nếu mất GĐK hoặc biển số thì có đơn trình báo mất). | | | | x |  |
| 2 | **Giấy tờ đối với chủ xe***(theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ)* | | | | x |  |
| 3 | Chứng từ chuyển nhượng xe theo quy định tại Khoản 2, Điều 8, Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.  Trường hợp di chuyển nguyên chủ đi tỉnh khác, phải có sổ hộ khẩu thay cho chứng từ chuyền quyền sở hữu xe.  Trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người nhưng không có chứng từ chuyển nhượng thì phải có bản cam kết về nguồn gốc của xe (theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) | | | | x |  |
| **1.3. Số lượng hồ sơ**: 01 (một) bộ hồ sơ. | | | | | | |
| **1.4. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| 02 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. Nếu trường hợp không có chứng từ chuyển nhượng hoặc mất GĐK thì sau 30 ngày sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. | | | | | | |
| **1.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả** | | | | | | |
| - Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an cấp huyện. | | | | | | |
| **1.6. Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả** | | | | | | |
| Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. | | | | | | |
| **1.7. Lệ phí:**Không. | | | | | | |
| **1.8. Quy trình xử lý công việc** | | | | | | |
| **TT** | **Trình tự** | **Trách nhiệm** | **Thời gian** | **Biểu mẫu/Kết quả** | | |
| B1 | Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định; nộp hồ sơ | Tổ chức, cá nhân | Giờ hành chính | Theo mục 5.2 | | |
| B2 | Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, đối chiếu giấy tờ của chủ xe, chứng từ chuyển quyền sở hữu xe, giấy đăng ký xe, biển số xe với hồ sơ gốc của xe đang quản lý, kiểm tra nội dung bản cam kết đối với trường hợp không có chứng từ chuyển nhượng hoặc đơn cớ mất đối với trường hợp mất GĐK, biển số xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ |  | | |
| B3 | - Tìm kiếm xe trên hệ thống thực hiện thao tác thu hồi biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe (đối với trường hợp có chứng từ chuyển nhượng).  - Đối với trường hợp không có chứng từ chuyển nhượng hoặc mất GĐK xe thì cơ quan quản lý hồ sơ cấp giấy hẹn có giá trị sử dụng xe trong 30 ngày; gửi thông báo cho người đứng tên trong giấy đăng ký xe, niêm yết công khai (trên hệ thống đăng ký xe về việc mất giấy đăng ký) trên trang thông tin điện tử của Cục CSGT, trụ sở cơ quan; tra cứu tàng thư xe mất cắp (đối với trường hợp xe không có chứng từ chuyển nhượng) và dữ liệu đăng ký xe ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ sang tên; sau 30 ngày nếu không tranh chấp, khiếu kiện, cơ quan quản lý hồ sơ xe phải cấp giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký xe, biển số xe cho người đang sử dụng xe để làm thủ tục đăng ký, cấp biển số tại nơi cư trú . | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B4 | Viết giấy hẹn nhận giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký xe, biển số xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B5 | Hiệu chỉnh thông tin hồ sơ xe, in giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký xe, biển số xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B6 | Báo cáo chỉ huy Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự xem xét, duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo trực tiếp phụ trách ký các giấy tờ đăng ký xe theo quy định. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ |  | | |
| B7 | Đóng dấu giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký xe, biển số xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B8 | Thu giấy hẹn, trả giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký xe, biển số xe cho chủ xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |
| B9 | Lưu hồ sơ. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
|  |  |  |  |  |  |  |

**2. BIỂU MẪU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã hiệu** | **Tên biểu mẫu** | **Có biểu mẫu** | **Không có**  **biểu mẫu** |
| 01 | BM01 | Mẫu giấy biên nhận |  | X |
| 02 | BM02 | Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc |  | X |
| 03 | BM03 | Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc |  | X |
| 04 | BM04 | Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC |  | X |
| 05 | 01 số mẫu biểu mẫu khác | | | |

**3. HỒ SƠ LƯU**

Hồ sơ đăng ký sang tên khác tỉnh xe gồm những thành phần sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Hồ sơ lưu** |
| 01 | Giấy chứng nhận thu hồi giấy đăng ký, biển số xe |
| 02 | Chứng từ chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc cam kết, kết quả tra cứu…. |
| 03 | Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc |
| 04 | Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC |
| 05 | Và các hồ sơ khác có liên quan |
| Hồ sơ được lưu tại Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an cấp huyện và lưu trữ theo quy định hiện hành. | |